



Số: 519 /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 21 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh,
UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật
Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về
thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa
đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của
Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục
hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng,
Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị
định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một
cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 293/TTr-STP ngày
14/02/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết thủ
tục hành chính lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND
tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa được công bố
tại Quyết định số 290/QĐ-UBND ngày 07/02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ các quy
trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính tại Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày
19/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục
hành chính lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh,
UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (VBĐT);
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công TTĐT CCHC tỉnh;
- Trung tâm PVHCCC tỉnh;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, LH, PT. 13



CHỦ TỊCH

Nguyễn Tấn Tuân

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC
NUÔI CON NUÔI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP TỈNH, UBND CẤP HUYỆN,
UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA**

(Kèm theo Quyết định số 519/UBND ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

1. Thủ tục Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng (Mã số TTHC: 1.003976)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 1.003976

- Thời hạn giải quyết: 110 ngày, không kể thời gian niêm yết, thời gian những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi, thời gian thông báo cho người nhận con nuôi có mặt ở Việt Nam để trực tiếp nhận con nuôi; không tính thời gian giải quyết của cơ quan Trung ương (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 01, Sở Tư pháp: 54 ngày, Công an tỉnh: 30 ngày; UBND tỉnh 25 ngày).

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
Trung tâm PVHC C tỉnh	Bước 1-Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5	- Hồ sơ được tiếp nhận từ Cơ quan chủ quản của Cơ sở nuôi dưỡng theo thủ tục hành chính đã công bố. - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).	
Sở Tư pháp	Bước 2- Tìm người nhận trẻ em làm		7		

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
	con nuôi, xác minh nguồn gốc trẻ em				
	2.1- Kiểm tra hồ sơ và xác minh	Công chức phòng chuyên môn	5	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận. - Dự thảo Thông báo tìm người trong nước nhận trẻ em làm con nuôi. - Dự thảo Văn bản đề nghị Công an tỉnh xác minh nguồn gốc trẻ em. - Dự thảo Văn bản Thông báo về việc không tìm được gia đình thay thế trong nước cho trẻ em (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). - Dự thảo Văn bản gửi hồ sơ cho Cục Con nuôi - Bộ Tư pháp. 	Thời gian thông báo tìm người trong nước nhận trẻ em làm con nuôi là 60 ngày
	Bước 2.2- Xem xét và duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	1	Hồ sơ do chuyên viên trình và báo cáo đề xuất ý kiến giải quyết.	
	2.3- Ký duyệt hồ sơ và đóng dấu phát hành văn bản	<ul style="list-style-type: none"> - Lãnh đạo Sở - Văn thư 	1	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận. - Thông báo tìm người trong nước nhận trẻ em làm con nuôi. - Văn bản đề nghị Công an tỉnh xác minh nguồn gốc trẻ em. - Thông báo về việc không tìm được gia đình thay thế trong nước cho trẻ em. - Văn bản gửi hồ sơ cho Cục Con nuôi - Bộ Tư pháp. 	
Công an tỉnh	Bước 3- Xác minh nguồn gốc trẻ em	Phòng PA01	30	Cơ quan Công an có văn bản xác minh và kết luận rõ ràng về nguồn gốc trẻ em bị bỏ rơi, chưa xác định được cha, mẹ đẻ và chưa phát hiện vấn đề gì liên quan đến mua bán người	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
Sở Tư pháp	Bước 4- Xác nhận đủ điều kiện để cho làm con nuôi nước ngoài		7		
	Bước 4.1-Lấy ý kiến những người liên quan	Công chức phòng chuyên môn	5		
	(1) Trường hợp Công an cấp tỉnh xác minh được thông tin về cha mẹ đẻ của trẻ em bị bỏ rơi, Sở Tư pháp liên hệ được với cha mẹ đẻ		5	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận. - Văn bản lấy ý kiến đồng ý của cha, mẹ đẻ, người giám hộ về việc cho con làm con nuôi (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). - Văn bản thể hiện ý kiến đồng ý của người đứng đầu cơ sở nuôi dưỡng về việc cho trẻ em làm con nuôi (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). - Văn bản lấy ý kiến đồng ý của trẻ em từ đủ 09 tuổi trở lên về việc làm con nuôi (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). - Dự thảo Văn bản xác nhận trẻ em đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). - Dự thảo văn bản báo cáo kết quả giải quyết hồ sơ. 	Thời gian những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi là: 30 ngày kể từ ngày được lấy ý kiến
	(2) Trường hợp Công an cấp tỉnh		5	<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo Thông báo niêm yết tại Sở Tư pháp và văn bản gửi UBND cấp xã niêm yết. 	Thời hạn niêm yết: 60 ngày tại Sở Tư

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
	xác minh được thông tin về cha mẹ đẻ của trẻ em bị bỏ rơi, nhưng Sở Tư pháp không thể liên hệ được với cha mẹ đẻ.			- Dự thảo Văn bản xác nhận trẻ em đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). - Dự thảo văn bản báo cáo kết quả giải quyết hồ sơ.	pháp và 60 ngày tại UBND cấp xã
	Bước 4.2- Xem xét và duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	1	Hồ sơ do chuyên viên trình và báo cáo đề xuất ý kiến giải quyết.	
	Bước 4.3- Phê duyệt hồ sơ	- Lãnh đạo Sở Ký duyệt văn bản - Văn thư đóng dấu phát hành	1	- Hồ sơ đã tiếp nhận - Văn bản đã ký phát hành	
Bộ Tư pháp	Bước 5- Thẩm định hồ sơ của người nhận con nuôi	Bộ Tư pháp			Dừng tính
Sở Tư pháp	Bước 6- Giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài		30		
	Bước 6.1- Tham mưu, xử lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn	27	- Dự thảo văn bản lấy ý kiến. - Dự thảo văn bản giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài.	
	Bước 6.2- Xem xét và duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	2	Hồ sơ do chuyên viên trình và báo cáo đề xuất ý kiến giải quyết.	
	Bước 6.3- Phê duyệt hồ sơ và đóng dấu phát hành	- Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản - Văn thư đóng dấu, phát hành	1	- Hồ sơ đã tiếp nhận. - Văn bản đã ký phát hành	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
UBND tỉnh	Bước 7- Cho ý kiến giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài		10		
	Bước 7.1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa	0,5	Văn bản giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài.	
	Bước 7.2- Kiểm tra và xử lý hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	3	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài do Sở Tư pháp trình. - Ý kiến đề xuất giải quyết. - Dự thảo văn bản đồng ý giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài hoặc văn bản từ chối. 	
	Bước 7.3- Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	2	Hồ sơ do chuyên viên trình và ý kiến đề xuất	
	Bước 7.4- Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	2	Hồ sơ do Lãnh đạo Phòng chuyên môn trình và ý kiến đề xuất	
	Bước 7.5- Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	2	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp chấp thuận: Văn bản giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài; - Trường hợp không chấp thuận: Văn bản từ chối để Sở Tư pháp giới thiệu lại. Văn bản giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài hoặc văn bản từ chối. 	
	Bước 7.6- Phát hành và chuyển trả kết quả cho Sở Tư pháp	Văn thư/Bộ phận một cửa	0,5	Văn bản giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài hoặc văn bản từ chối	
Sở Tư pháp	Bước 8- Báo cáo kết quả giới thiệu		5		

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
	trẻ em làm con nuôi nước ngoài				
	Bước 8.1- Tham mưu, xử lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn	3	Văn bản báo cáo kết quả giới thiệu thiệu trẻ em làm con nuôi - Trường hợp UBND tỉnh chấp thuận: Dự thảo văn bản báo cáo kết quả giới thiệu trẻ em cho Vụ Con nuôi - Bộ Tư pháp (kèm văn bản của UBND tỉnh). - Trường hợp UBND tỉnh không chấp thuận: Chuyển lại bước 6 để thực hiện giới thiệu lại.	Thời gian Sở Tư pháp giới thiệu lại đối với trường hợp UBND tỉnh không đồng ý với việc giới thiệu trước là: 90 ngày
	Bước 8.2- Xem xét và duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	1	Hồ sơ do chuyên viên trình	
	Bước 8.3- Phê duyệt hồ sơ	- Lãnh đạo Sở: ký duyệt văn bản - Văn thư: đóng dấu, phát hành	1	Văn bản báo cáo kết quả giới thiệu thiệu trẻ em làm con nuôi	
Bộ Tư pháp	Bước 9 -Kiểm tra kết quả giải	Bộ Tư pháp			Dừng tính
Bộ Tư pháp	Bước 10- Thông báo kết quả giải quyết việc nuôi con nuôi nước ngoài	Bộ Tư pháp			Dừng tính
Sở Tư pháp	Bước 11- Trình ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài		3		
	Bước 11.1- Kiểm tra, xử lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn	1,5	- Hồ sơ đã tiếp nhận; - Dự thảo Tờ trình v/v trình ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài;	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
				- Dự thảo Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài (Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).	
	Bước 11.2- Xem xét và duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	1	Hồ sơ do chuyên viên trình và báo cáo đề xuất ý kiến giải quyết.	
	Bước 11.3- Phê duyệt hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định	- Lãnh đạo Sở ký Tờ trình trình UBND tỉnh; - Văn thư đóng dấu phát hành, chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh.	0,5	- Hồ sơ đã tiếp nhận và các tài liệu có liên quan; - Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ (nếu có); - Tờ trình v/v trình ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; - Dự thảo Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài (Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).	
UBND tỉnh	Bước 12- Xem xét, ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài		15		
	Bước 12.1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa	1	- Tờ trình của Sở Tư pháp; - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp.	
	Bước 12.2- Kiểm tra và xử lý hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	4	- Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ và ý kiến đề xuất giải quyết; - Tờ trình của Sở Tư pháp; - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp.	
	Bước 12.3- Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	2	- Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ và ý kiến đề xuất giải quyết; - Tờ trình của Sở Tư pháp; - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
				pháp.	
	Bước 12.4- Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	2	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ và ý kiến đề xuất giải quyết; - Tờ trình của Sở Tư pháp; - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp. 	
	Bước 12.5- Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	5	Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài.	
	Bước 12.6- Phát hành và chuyển trả kết quả cho Sở Tư pháp	Văn thư/ Bộ phận một cửa	1	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài. - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp. 	
Sở Tư pháp	Bước 13- Thông báo Lễ giao nhận con nuôi	<ul style="list-style-type: none"> - Công chức được giao nhiệm vụ; - Lãnh đạo phòng chuyên môn; - Lãnh đạo Sở, văn thư. 	1	Văn bản thông báo cho người nhận con nuôi đến Việt Nam để nhận con nuôi	Thời gian người nhận con nuôi có mặt ở Việt Nam để trực tiếp nhận con nuôi: 60 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của Sở Tư pháp hoặc không quá 90 ngày, trong trường hợp có lý do chính đáng không thể có mặt tại lễ giao nhận con nuôi đúng thời hạn 60 ngày.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
Sở Tư pháp	Bước 14- Đăng ký việc nuôi con nuôi và tổ chức Lễ giao nhận con nuôi	- Công chức được giao nhiệm vụ; - Lãnh đạo phòng chuyên môn; - Lãnh đạo Sở.	1	- Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; - Sổ đăng ký nuôi con nuôi (Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp). - Biên bản giao nhận con nuôi (Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).	
Trung tâm PVHC C tỉnh	Bước 15- Tiếp nhận, tổng hợp kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm PVHC tỉnh	0,5	Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; Biên bản giao nhận con nuôi.	
	Bước 16- Trả kết quả		0		

Hồ sơ được lưu trữ tại Sở Tư pháp:

- Hồ sơ của người được nhận làm con nuôi đã tiếp nhận theo TTHC đã công bố.
- Hồ sơ của người nhận con nuôi do Vụ Con nuôi - Bộ Tư pháp chuyển về theo quy định.
- Kết quả kiểm tra, xác minh (nếu có).
- Thông báo tìm người trong nước nhận trẻ em làm con nuôi.
- Văn bản đề nghị Công an tỉnh xác minh nguồn gốc trẻ em.
- Văn bản Thông báo kết quả về việc không tìm được gia đình thay thế trong nước cho trẻ em (ở cấp tỉnh).
- Văn bản lấy ý kiến về việc cho trẻ em làm con nuôi (Đối với trường hợp Công an cấp tỉnh xác minh được thông tin về cha mẹ đẻ của trẻ em bị bỏ rơi, Sở Tư pháp liên hệ được với cha mẹ đẻ).
- Văn bản Thông báo niêm yết tại Sở Tư pháp và văn bản gửi UBND cấp xã niêm yết (Đối với trường hợp Công an cấp tỉnh xác minh được thông tin về cha mẹ đẻ của trẻ em bị bỏ rơi, nhưng Sở Tư pháp không thể liên hệ được với cha mẹ đẻ).
- Văn bản xác nhận trẻ em đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài.
- Văn bản lấy ý kiến các cơ quan liên quan giới thiệu trẻ em làm con nuôi và ý kiến của các cơ quan.
- Văn bản giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
12. Các Văn bản gửi hồ sơ cho Vụ Con nuôi - Bộ Tư pháp. 13. Tờ trình trình UBND tỉnh ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài. 14. Biên bản giao nhận con nuôi. 15. Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài.					

2. Thủ tục Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp cha dưỡng, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi (Mã số TTHC: 1.004878)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 1.004878

- Thời hạn giải quyết: 35 ngày làm việc, không kể thời gian những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi; không tính thời gian giải quyết của cơ quan Trung ương (Trung tâm PVHCC tỉnh: 01 ngày; Sở Tư pháp: 19 ngày, UBND tỉnh 15 ngày).

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/Kết quả công việc	Ghi chú
Trung tâm PVHCC tỉnh	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố; - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư 	Thủ tục nhận con riêng, cháu ruột thuộc trường hợp đích danh nên vận dụng quy định tại Khoản 1 Điều 19 của Luật Nuôi con nuôi để tạo điều kiện thuận lợi cho công dân, người nhận con nuôi nộp hồ

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/Kết quả công việc	Ghi chú
				số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).	sơ của mình và hồ sơ của trẻ tại Bộ Tư pháp ¹ .
Sở Tư pháp	Bước 2- Xử lý hồ sơ		14		
	Bước 2.1- Kiểm tra hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn	11	- Hồ sơ đã tiếp nhận; - Dự thảo văn bản xác minh (nếu có) - Văn bản lấy ý kiến đồng ý của cha, mẹ đẻ, người giám hộ về việc cho con làm con nuôi (Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp). - Văn bản lấy ý kiến đồng ý của trẻ em từ đủ 09 tuổi trở lên về việc làm con nuôi (Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp). - Dự thảo Văn bản xác nhận trẻ em đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài (Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp). - Dự thảo văn bản gửi hồ sơ cho Vụ Con	Thời gian những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi là: 30 ngày kể từ ngày được lấy ý kiến

¹ Khoản 2 Mục B Phần II Ban hành kèm theo Quyết định số 71/QĐ-BTP ngày 10/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/Kết quả công việc	Ghi chú
				nuôi - Bộ Tư pháp.	
	Bước 2.2- Xem xét và duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	2	Hồ sơ do chuyên viên trình và báo cáo đề xuất ý kiến giải quyết.	
	Bước 2.3- Phê duyệt hồ sơ	- Lãnh đạo Sở: Xem xét, ký duyệt văn bản; - Văn thư đóng dấu, phát hành	1	- Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản xác minh (nếu có); - Văn bản lấy ý kiến đồng ý của cha, mẹ đẻ, người giám hộ về việc cho con làm con nuôi (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>); - Văn bản lấy ý kiến đồng ý của trẻ em từ đủ 09 tuổi trở lên về việc làm con nuôi (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>); - Văn bản xác nhận trẻ em đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). - Văn bản gửi hồ sơ cho Bộ Tư pháp.	
Bộ Tư pháp	Bước 3- Kiểm tra kết quả giải quyết việc nuôi con nuôi	Bộ Tư pháp	30	- Văn bản thông báo cho người nhận con nuôi, cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài về hồ sơ nuôi con nuôi nước ngoài; - Văn bản thông báo và đề nghị Sở Tư pháp trình UBND tỉnh xem xét, quyết định việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	Dừng tính
Sở Tư	Bước 4- Trình ký Quyết		3		

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/Kết quả công việc	Ghi chú
-pháp	định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài				
	Bước 4.1- Kiểm tra, xử lý hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn	1,5	- Hồ sơ đã tiếp nhận; - Dự thảo Tờ trình v/v trình ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; - Dự thảo Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài (Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).	
	Bước 4.2- Xem xét và duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	1	Hồ sơ do chuyên viên trình và báo cáo đề xuất ý kiến giải quyết.	
	Bước 4.3- Phê duyệt hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định	- Lãnh đạo Sở: Xem xét, ký Tờ trình trình UBND tỉnh; - Văn thư đóng dấu, chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh.	0,5	- Hồ sơ đã tiếp nhận và các tài liệu có liên quan; - Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ (nếu có); - Tờ trình v/v trình ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; - Dự thảo Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài (Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).	
UBND tỉnh	Bước 5- Xem xét, ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài		15		
	Bước 5.1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa	1	- Tờ trình của Sở Tư pháp; - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp.	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/Kết quả công việc	Ghi chú
	Bước 5.2- Kiểm tra và xử lý hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	4	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ và ý kiến đề xuất giải quyết; - Tờ trình của Sở Tư pháp; - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp. 	
	Bước 5.3- Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	2	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ và ý kiến đề xuất giải quyết; - Tờ trình của Sở Tư pháp; - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp. 	
	Bước 5.4- Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	2	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ và ý kiến đề xuất giải quyết; - Tờ trình của Sở Tư pháp; - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp. 	
	Bước 5.5- Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	5	Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài.	
	Bước 5.6- Phát hành và chuyển trả kết quả cho Sở Tư pháp	Văn thư/Bộ phận một cửa	1	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài. - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp. 	
Sở Tư pháp	Bước 6- Thông báo Lễ giao nhận con nuôi	<ul style="list-style-type: none"> - Công chức được giao nhiệm vụ; - Lãnh đạo phòng chuyên môn; - Lãnh đạo Sở, văn thư. 	1	Văn bản thông báo cho người nhận con nuôi đến Việt Nam để nhận con nuôi	Thời gian người nhận con nuôi có mặt ở Việt Nam để trực tiếp nhận con nuôi: 60 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của Sở Tư pháp hoặc không quá 90 ngày, trong trường

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/Kết quả công việc	Ghi chú
					hợp có lý do chính đáng không thể có mặt tại lễ giao nhận con nuôi đúng thời hạn 60 ngày.
Sở Tư pháp	Bước 7- Đăng ký việc nuôi con nuôi và tổ chức Lễ giao nhận con nuôi	- Công chức được giao nhiệm vụ; - Lãnh đạo phòng chuyên môn; - Lãnh đạo Sở.	1	- Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; - Sổ đăng ký nuôi con nuôi (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). - Biên bản giao nhận con nuôi (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>).	
Trung tâm PVHCC tỉnh	Bước 8- Tiếp nhận, tổng hợp kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5	Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; Biên bản giao nhận con nuôi.	
	Bước 9- Trả kết quả		0		

Hồ sơ được lưu trữ tại Sở Tư pháp:

- Hồ sơ của người được nhận làm con nuôi đã tiếp nhận theo TTHC công bố.
- Hồ sơ của người nhận con nuôi do Bộ Tư pháp chuyển về theo quy định.
- Kết quả kiểm tra, xác minh (nếu có).
- Văn bản lấy ý kiến về việc cho trẻ em làm con nuôi.
- Văn bản xác nhận trẻ em đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài.
- Văn bản gửi hồ sơ cho Bộ Tư pháp.
- Tờ trình trình UBND tỉnh ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài.
- Biên bản giao nhận con nuôi.
- Bản chụp kết quả TTHC (Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài).

3. Thủ tục Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài (Mã số TTHC: 1.003179)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 1.003179

- Thời hạn giải quyết: 5 ngày làm việc (Trung tâm PVHCC tỉnh: 0,5; Sở Tư pháp: 2,5 ngày; UBND tỉnh 02 ngày).

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
Trung tâm PVHC C tỉnh	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 	
Sở Tư pháp	Bước 2- Xử lý hồ sơ		2		
	Bước 2.1- Kiểm tra hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn	1	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản báo cáo, đề xuất ý kiến giải quyết hồ sơ; - Dự thảo Tờ trình v/v trình ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; 	

				- Dự thảo Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>).	
	Bước 2.2- Xem xét và duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5	Hồ sơ do chuyên viên đã trình và báo cáo đề xuất ý kiến giải quyết.	
	Bước 2.3- Phê duyệt hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định	- Lãnh đạo Sở: Xem xét, ký Tờ trình trình UBND tỉnh; - Văn thư đóng dấu, chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh.	0,5	- Hồ sơ đã tiếp nhận; - Tờ trình v/v trình ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; - Dự thảo Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>).	
UBND tỉnh	Bước 3- Xem xét, ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài		2		
	Bước 3.1- Tiếp nhận hồ sơ	Văn thư/Bộ phận một cửa	0,25	- Tờ trình của Sở Tư pháp; - Hồ sơ nhận từ Sở Tư pháp	
	Bước 3.2- Kiểm tra và xử lý hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	0,5	- Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ và ý kiến đề xuất giải quyết; - Tờ trình của Sở Tư pháp; - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp.	
	Bước 3.3- Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,25	- Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ và ý kiến đề xuất giải quyết; - Tờ trình của Sở Tư pháp; - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp.	

	Bước 3.4- Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	0,25	- Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ và ý kiến đề xuất giải quyết; - Tờ trình của Sở Tư pháp; - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp.	
	Bước 3.5- Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5	Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài.	
	Bước 3.6- Phát hành và chuyển trả kết quả cho Sở Tư pháp	Văn thư/Bộ phận một cửa	0,25	- Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp.	
Sở Tư pháp	Bước 4- Đăng ký lại việc nuôi con nuôi	Công chức được giao nhiệm vụ	0,5	- Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; - Sổ đăng ký nuôi con nuôi (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>).	
Trung tâm PVHC C tỉnh	Bước 5- Tiếp nhận, tổng hợp kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm PVHCC tỉnh	0,25	Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài.	
	Bước 6- Trả kết quả		0		
Hồ sơ được lưu trữ tại Sở Tư pháp: - Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC công bố; - Tờ trình UBND tỉnh ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài. - Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài.					

4. Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi (Mã số TTHC: 1.003160)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 1.003160

- Thời hạn giải quyết: 35 ngày (Trung tâm PVHCC tỉnh: 01 ngày; Sở Tư pháp 19 ngày; UBND tỉnh 15 ngày).

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
Trung tâm PVHC C tỉnh	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 	
Sở Tư pháp	Bước 2- Xử lý hồ sơ		18		
	Bước 2.1- Kiểm tra hồ sơ	Công chức phòng chuyên môn	16	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra, xác minh (nếu có) và đề xuất ý kiến giải quyết hồ sơ; - Văn bản lấy ý kiến đồng ý của cha, mẹ đẻ, người giám hộ về việc cho con làm con nuôi (Mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP); - Văn bản thể hiện ý kiến đồng ý của người đứng đầu cơ sở nuôi dưỡng về việc cho trẻ em 	Thời gian những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi là: 15 ngày kể từ ngày được lấy ý kiến

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
				<p>làm con nuôi (<i>Mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP</i>);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản lấy ý kiến đồng ý của trẻ em từ đủ 09 tuổi trở lên về việc làm con nuôi (<i>Mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP</i>); - Dự thảo Tờ trình v/v trình ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; - Dự thảo Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài (<i>Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp</i>). 	
	Bước 2.2- Xem xét và duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	1,5	Hồ sơ do chuyên viên đã trình và báo cáo đề xuất ý kiến giải quyết.	
	Bước 2.3- Phê duyệt hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định	<ul style="list-style-type: none"> - Lãnh đạo Sở: Xem xét, ký Tờ trình trình UBND tỉnh; - Văn thư đóng dấu, chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh. 	0,5	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Tờ trình v/v trình ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; - Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra, xác minh (nếu có); - Văn bản lấy ý kiến đồng ý của cha, mẹ đẻ, người giám hộ về việc cho con làm con nuôi; - Văn bản thể hiện ý kiến đồng ý của người đứng đầu cơ sở nuôi dưỡng về việc cho trẻ em làm con nuôi; - Văn bản lấy ý kiến đồng ý của trẻ em từ đủ 09 tuổi trở lên về việc làm con nuôi; - Dự thảo Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố 	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
				nước ngoài (Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).	
UBND tỉnh	Bước 3- Xem xét, ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài		15		
	Bước 3.1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa	1	- Tờ trình của Sở Tư pháp; - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp.	
	Bước 3.2- Kiểm tra và xử lý hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	5	- Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ và ý kiến đề xuất giải quyết; - Tờ trình của Sở Tư pháp; - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp.	
	Bước 3.3- Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	1	- Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ và ý kiến đề xuất giải quyết; - Tờ trình của Sở Tư pháp; - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp.	
	Bước 3.4- Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND	2	- Văn bản báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ và ý kiến đề xuất giải quyết; - Tờ trình của Sở Tư pháp; - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp.	
	Bước 3.5- Phê duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	5	- Trường hợp đồng ý: Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; - Trường hợp từ chối: văn bản từ chối giải	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
				quyết.	
	Bước 3.6- Phát hành và chuyển trả kết quả cho Sở Tư pháp	Văn thư/Bộ phận một cửa	1	- Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài hoặc văn bản từ chối giải quyết. - Hồ sơ và các tài liệu kèm theo nhận từ Sở Tư pháp.	
Sở Tư pháp	Bước 4- Đăng ký việc nuôi con nuôi và tổ chức Lễ giao nhận con nuôi/Từ chối đăng ký	- Công chức được giao nhiệm vụ; - Lãnh đạo phòng chuyên môn; - Lãnh đạo Sở.	1	- Trường hợp đồng ý đăng ký: + Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; + Sở đăng ký nuôi con nuôi (Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp). + Biên bản giao nhận con nuôi BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp);(Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP) - Trường hợp từ chối đăng ký: Văn bản trả lời cho người nhận con nuôi.	
Trung tâm PVHC C tỉnh	Bước 5- Tiếp nhận, tổng hợp kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5	Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; Biên bản giao nhận con nuôi hoặc văn bản trả lời cho người nhận con nuôi hoặc Văn bản trả lời cho người nhận con nuôi.	
	Bước 6- Trả kết quả		0		

Hồ sơ được lưu trữ tại Sở Tư pháp:

1. Trường hợp đồng ý đăng ký:

- Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC công bố;
- Kết quả kiểm tra, xác minh (nếu có);
- Biên bản lấy ý kiến về việc cho trẻ em làm con nuôi;

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
<p>- Tờ trình trình UBND tỉnh ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài (kèm Dự thảo Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài).</p> <p>- Biên bản giao nhận con nuôi;</p> <p>- Bản chụp kết quả TTHC (Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài).</p> <p>2. Trường hợp từ chối đăng ký:</p> <p>- Hồ sơ đã tiếp nhận theo TTHC công bố;</p> <p>- Kết quả kiểm tra, xác minh (nếu có);</p> <p>- Biên bản lấy ý kiến về việc cho trẻ em làm con nuôi;</p> <p>- Tờ trình trình UBND tỉnh ký Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài (kèm Dự thảo Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài).</p> <p>- Văn bản từ chối đăng ký của UBND tỉnh;</p> <p>- Văn bản trả lời cho người nhận con nuôi của Sở Tư pháp.</p>					

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

1. Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (Mã số TTHC 2.002363)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 2.002363

- Thời hạn giải quyết: Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15^h giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
-----------------	----------------	-----------------------	------------------	------------------	---------

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
UBND cấp huyện	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	<p>Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</p> <p>Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 	
Phòng Tư pháp	Bước 2- Xử lý hồ sơ, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện				
	Bước 2.1- Kiểm tra, tham mưu xử lý hồ sơ	Công chức làm công tác nuôi con nuôi			
		Trường hợp không xác minh		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Dự thảo văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Trích lục ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có 	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
				thẩm quyền của nước ngoài (bản chính); bản sao Trích lục ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (nếu công dân có yêu cầu) (Biểu mẫu theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).	
		Trường hợp phải xác minh		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Dự thảo văn bản xác minh; - Dự thảo văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Trích lục Ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (bản chính); bản sao Trích lục Ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (nếu công dân có yêu cầu) (Biểu mẫu theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp). 	Dừng tính chờ xác minh (thời gian không quá 03 ngày làm việc)
	Bước 2.2-Xem xét, báo cáo Lãnh đạo UBND cấp huyện	Lãnh đạo Phòng Tư pháp		<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản xác minh, kết quả xác minh (nếu có); - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý 	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
				liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Dự thảo Trích lục ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (bản chính); bản sao Trích lục ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (nếu công dân có yêu cầu).	
UBND cấp huyện	Bước 3- Ký duyệt kết quả giải quyết và đóng dấu	- Lãnh đạo UBND cấp huyện ký kết quả giải quyết TTHC; - <i>Văn thư</i> : đóng dấu và chuyển kết quả cho Phòng Tư pháp		Trích lục ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (bản chính); bản sao Trích lục ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (nếu công dân có yêu cầu).	
Phòng Tư pháp	Bước 4- Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi	Công chức làm công tác hộ tịch		- Sổ đăng ký nuôi con nuôi: Biểu mẫu ban hành theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Trích lục ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (bản chính); bản sao Trích lục ghi vào Sổ việc nuôi con	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả	Ghi chú
				nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (nếu công dân có yêu cầu).	
UBND cấp huyện	Bước 5-Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		Trích lục ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (bản chính); bản sao Trích lục ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (nếu công dân có yêu cầu).	
<p>Hồ sơ được lưu tại UBND cấp huyện/Phòng Tư pháp theo quy định hiện hành, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận theo thủ tục hành chính đã công bố; - Văn bản xác minh, kết quả xác minh (nếu có); - Văn bản báo cáo (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ hoặc Thông báo bổ sung hồ sơ hoặc Thông báo không đủ điều kiện giải quyết hoặc - Bản chụp kết quả TTHC (Trích lục ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài) 					

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước (Mã số TTHC 2.001263)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 2.001263
- Thời hạn giải quyết: 30 ngày

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/Kết quả công việc	Ghi chú
-----------------	----------------	-----------------------	------------------	----------------------------	---------

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/Kết quả công việc	Ghi chú
UBND cấp xã	Bước 1- Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số <u>01/2018/TT-VPCP</u> ngày 23/11/2018); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số <u>01/2018/TT-VPCP</u> ngày 23/11/2018). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số <u>01/2018/TT-VPCP</u> ngày 23/11/2018); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố. 	
UBND cấp xã	Bước 2- Kiểm tra, xử lý hồ sơ và lấy ý kiến	Công chức tư pháp - hộ tịch	23	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ-sơ đã tiếp nhận; - Kết quả kiểm tra, xác minh (nếu có); - Văn bản lấy ý kiến đồng ý của cha, mẹ đẻ, người giám hộ về việc cho con làm con nuôi (Mẫu ban hành kèm theo Thông tư số <u>07/2023/TT-BTP</u>); - Văn bản thể hiện ý kiến đồng ý của người đứng đầu cơ sở nuôi dưỡng về việc cho trẻ em làm con nuôi (Mẫu ban hành kèm theo Thông tư số <u>07/2023/TT-BTP</u>); - Văn bản lấy ý kiến đồng ý của trẻ em từ đủ 09 tuổi trở lên về việc làm con nuôi (Mẫu ban hành kèm theo Thông tư số <u>07/2023/TT-BTP</u>). - Văn bản trình hồ sơ (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất); 	Thời gian những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi là: 15 ngày kể từ ngày được lấy ý kiến

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/Kết quả công việc	Ghi chú
				- Dự thảo Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước (Mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP) hoặc Dự thảo văn bản trả lời cho người nhận con nuôi/cha mẹ đẻ/người giám hộ/đại diện cơ sở nuôi dưỡng.	
UBND cấp xã	Bước 3- Ký duyệt kết quả giải quyết	- Lãnh đạo UBND cấp xã	1	Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước hoặc Văn bản trả lời cho người nhận con nuôi/cha mẹ đẻ/người giám hộ/đại diện cơ sở nuôi dưỡng về việc từ chối đăng ký đã ký.	
UBND cấp xã	Bước 4- Đóng dấu và chuyển kết quả cho công chức Tư pháp - Hộ tịch	Văn thư	0,5	Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước hoặc Văn bản trả lời cho người nhận con nuôi/cha mẹ đẻ/người giám hộ/đại diện cơ sở nuôi dưỡng về việc từ chối đăng ký đã ký và đóng dấu.	
UBND cấp xã	Bước 5- Đăng ký việc nuôi con nuôi và tổ chức giao-nhận con nuôi/Từ chối đăng ký	- Công chức tư pháp - hộ tịch, - Lãnh đạo UBND cấp xã	5	- Trường hợp đủ điều kiện đăng ký: + Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước; + Sổ đăng ký nuôi con nuôi (Mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP); + Biên bản giao nhận con nuôi (Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp); - Trường hợp từ chối đăng ký: Văn bản trả lời cho người nhận con nuôi/cha mẹ đẻ/người giám hộ/đại diện cơ sở nuôi dưỡng về việc từ chối đăng ký.	
UBND cấp xã	Bước 6- Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0	Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước và Biên bản giao nhận con nuôi hoặc Văn bản trả lời.	

Hồ sơ được lưu tại UBND cấp xã theo quy định hiện hành, bao gồm:

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/Kết quả công việc	Ghi chú
					<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận theo thủ tục hành chính đã công bố; - Kết quả kiểm tra, xác minh (nếu có); - Văn bản lấy ý kiến đồng ý của cha, mẹ đẻ, người giám hộ về việc cho con làm con nuôi; - Văn bản thể hiện ý kiến đồng ý của người đứng đầu cơ sở nuôi dưỡng về việc cho trẻ em làm con nuôi; - Văn bản lấy ý kiến đồng ý của trẻ em từ đủ 09 tuổi trở lên về việc làm con nuôi; - Văn bản trình hồ sơ (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất); - Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ hoặc Thông báo bổ sung hồ sơ hoặc Thông báo không đủ điều kiện giải quyết hoặc - Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước.

2. Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước (Mã số TTHC: 2.001255)

- Mã số quy trình thủ tục hành chính: 2.001255

- Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian (ngày)	Biểu mẫu/kết quả công việc	Ghi chú
UBND cấp xã	Bước 1-Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0,5	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018). - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả 	

				(Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018); - Hồ sơ theo thủ tục hành chính đã công bố.	
UBND cấp xã	Bước 2-Xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết	Công chức tư pháp - hộ tịch	3	- Hồ sơ đã tiếp nhận; - Văn bản trình hồ sơ (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất) (nếu có); - Trường hợp đủ điều kiện đăng ký: Dự thảo Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước (Mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP); - Trường hợp từ chối đăng ký: Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết.	
UBND cấp xã	Bước 3- Ký duyệt kết quả giải quyết	- Lãnh đạo UBND cấp xã ký kết quả giải quyết TTHC; - Văn thư đóng dấu và chuyển trả kết quả cho Công chức tư pháp - Hộ tịch	1	Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước/Dự thảo thông báo từ chối giải quyết	
UBND cấp xã	Bước 4-Ghi vào sổ đăng ký nuôi con nuôi	Công chức tư pháp - hộ tịch	0,5	- Trường hợp đủ điều kiện đăng ký: + Sổ đăng ký nuôi con nuôi (Mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 07/2023/TT-BTP); + Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước. - Trường hợp từ chối đăng ký: Thông	

				báo từ chối giải quyết.	
UBND cấp xã	Bước 5-Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	0	Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước hoặc Thông báo từ chối giải quyết	
<p>Hồ sơ được lưu tại UBND cấp xã theo quy định hiện hành, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ đã tiếp nhận theo thủ tục hành chính đã công bố; - Văn bản trình hồ sơ (nêu rõ cơ sở pháp lý liên quan; kết quả kiểm tra, xác minh hồ sơ; ý kiến đề xuất) (nếu có); - Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ hoặc Thông báo bổ sung hồ sơ hoặc Thông báo không đủ điều kiện giải quyết; hoặc - Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước. 					